

Bản án số: 59/2020/HS-PT

Ngày: 21/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Nguyễn Hữu Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Tám - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HSST ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Đình D (tên gọi khác: Chim), sinh năm 1972 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn Phú Vang, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị T (chết); Vợ: Trương Thị L, sinh năm 1974; có 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án: + Bản án số 60/2009/HSST ngày 02/5/2009 của TAND thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt bị cáo Diên 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; + Bản án số 69/2011/HSPT ngày 29/6/2011 của TAND tỉnh Phú Yên xử phạt bị cáo Diên 10.000.000đồng về tội Đánh bạc và buộc chấp hành hình phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 60/2009/HSST ngày 02/5/2009 của TAND thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22/4/2012 và án phí nhưng đến ngày 08/6/2020 mới chấp hành xong hình phạt tiền; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/5/2019, bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên khởi tố điều tra, đến ngày 09/6/2020, bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 05 năm tù về tội Đánh bạc theo Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 16/10/2019, Nguyễn Đình D điều khiển xe mô tô biển số A đến căn nhà bỏ hoang tại thôn Long Thủy, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên để chơi xóc đĩa ăn thua bằng tiền với các con bạc gồm: Hồ Tấn D, Nguyễn Gia H, Nguyễn Thị H, Trần Thị Q, Nguyễn Thị N, Phan Thị N, Nguyễn Văn T, Hồ Văn T, Lê Thị Biểu V, Nguyễn Thị H và một số con bạc khác chưa rõ lai lịch. Các con bạc sử dụng đĩa sứ, chén sứ và dùng các lá bài trong bộ bài tây 52 lá để cắt thành 04 con vị hình tròn, trên mỗi con vị có hình quân bích để xóc và đặt cược. Sau khi người cầm cái xóc xong thì người chơi đặt tiền cược xuống chiếu bạc, hình thức đặt cược “Chẵn – Lẻ” và “Tài – Lộc”. Nếu 04 con vị có kết quả: 02 và 04 cùng màu là “Chẵn”, ngược lại 01 và 03 con vị cùng màu là “Lẻ”, tỷ lệ thắng thua là 01 chung 01; riêng hình thức đặt cược “Tài – Lộc” nếu kết quả 03 con vị cùng màu thì tỷ lệ thắng thua là 01 chung 2,5; nếu 04 con vị cùng màu thì tỷ lệ thắng thua là 01 chung 09. Ban đầu, Hồ Tấn D và Nguyễn Gia H hùn vốn làm cái xóc dưới hình thức “Chẵn – Lẻ” còn Hồ Văn T làm cái dưới hình thức “Tài – Lộc”. Sau khi tham gia chơi đánh bạc được một thời gian thì Nguyễn Thị H, Nguyễn Gia H và Hồ Tấn D nghỉ chơi ra về nên Nguyễn Đình D làm cái.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc D đang cầm cái xóc đĩa với các con bạc Hồ Văn T, Nguyễn Thị H, Trần Thị Q, Nguyễn Thị N, Nguyễn Văn T, Phan Thị N và Lê Thị Biểu V thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuy Hòa phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.910.000đồng cùng với một số đồ vật và tài sản khác.

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuy Hòa còn thu giữ số tiền trên người của các con bạc gồm: Nguyễn Đình D 5.600.000đồng trong đó 100.000đồng sẽ dùng để đánh bạc; Nguyễn Thị H 5.200.000đồng trong đó 700.000đồng sẽ dùng để đánh bạc; Riêng số tiền 1.260.000đồng của Trần Thị Q không dùng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền thu giữ trên người các con bạc mà họ dùng để tiếp tục đánh bạc là 800.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HSST ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Nguyễn Đình D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/7/2020, bị cáo Nguyễn Đình D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phức tạp mâu thuẫn với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/10/2019, bị cáo Nguyễn Đình D đã bị kết án về tội Đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa với các con bạc Hồ Văn T, Nguyễn Thị H, Trần Thị Q, Nguyễn Thị N, Nguyễn Văn T, Phan Thị N, Lê Văn Biểu V thì bị bắt quả tang. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 1.910.000đồng, số tiền thu giữ trên người các con bạc mà họ sẽ dùng để tiếp tục đánh bạc là 800.000đồng, tổng cộng số tiền dùng để đánh bạc là 2.710.000đồng nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Đình D có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích. Ngày 28/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên khởi tố điều tra bị cáo D về tội Đánh bạc theo quy định tại Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đến ngày 09/6/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã xét xử sơ thẩm và xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù; nhưng bị cáo không xem đó là bài học để rèn luyện cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi Đánh bạc, thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật nên cần xử phạt nghiêm khắc. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa -

giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Bị cáo Nguyễn Đình D kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Diên – Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Đình D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu **200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND Tp Tuy Hòa (2);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng (1);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên(1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng

